

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG**

Số: 60 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đô Lương, ngày 10 tháng 3 năm 2023

**KẾ HOẠCH  
Chuyển đổi số huyện Đô Lương năm 2023**

Thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/8/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số tỉnh Nghệ An đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Nghị quyết số 09-NQ/TU); Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 15/02/2023 của UBND tỉnh Nghệ An về việc chuyển đổi số tỉnh Nghệ An năm 2023; Kế hoạch số 198/KH-UBND ngày 23/11/2022 của UBND huyện Đô Lương về việc chuyển đổi số huyện Đô Lương đến năm 2025. UBND huyện Đô Lương ban hành Kế hoạch chuyển đổi số huyện năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn huyện.

**2. Mục tiêu cụ thể**

**2.1. Về hạ tầng số:**

- 100% các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ cấp huyện cho tới cơ sở kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng theo kế hoạch của UBND tỉnh; 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của huyện được triển khai trên nền tảng điện toán đám mây.

- Triển khai hệ thống hội nghị trực tuyến đồng bộ từ cấp huyện đến cấp xã, thị trấn trên địa bàn huyện và kết nối với hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh và quốc gia.

- Phổ cập dịch vụ 4G; phát triển dịch vụ 5G theo chỉ đạo của UBND tỉnh; phấn đấu đến năm 2023, tỷ lệ dân số được phủ sóng di động 5G đạt 10% dân số.

**2.2. Về chính quyền số:**

- Ít nhất 90% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng hoặc tự

bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số; 100% cơ quan nhà nước huyện có cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số hồ sơ đạt từ 40% trở lên; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 70% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 50% hồ sơ công việc tại cấp xã, thị trấn được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).

- 90% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội được thực hiện trực tuyến trên hệ thống báo cáo của tỉnh, Quốc gia.

- 80% cơ sở dữ liệu quốc gia được kết nối, ứng dụng trên địa bàn huyện, theo lộ trình của tỉnh.

### **2.3. Về kinh tế số:**

- Phấn đấu từ 50% người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác.

- Phấn đấu trên 100 lượt doanh nghiệp, hợp tác xã, làng nghề, hộ kinh doanh, cán bộ công chức, viên chức, sinh viên, thanh niên khởi nghiệp được tham gia chương trình đào tạo, tập huấn về thực thi pháp luật và kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử. Từng bước hình thành các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp số và hợp tác xã số.

- 80% các hộ sản xuất nông nghiệp được lập danh sách và chuẩn hóa, số hóa dữ liệu theo hướng dẫn của của tỉnh.

### **2.4. Về xã hội số:**

- Trên 40% người dùng điện thoại, thiết bị thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử, dịch vụ đô thị thông minh.

- 40% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

## **II. NHIỆM VỤ**

### **1. Nhận thức**

#### *1.1. Ngày Chuyển đổi số*

Căn cứ hướng dẫn của UBND tỉnh và điều kiện thực tế trên địa bàn huyện, UBND huyện xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, phù hợp với mục đích, ý nghĩa, tinh thần cũng như chủ đề của Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023.

#### *1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số Quốc gia” trên Zalo*

Chỉ đạo các phòng, ban, ngành cấp huyện, Trung tâm Văn hóa, Thể thao và

Truyền thông, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, hướng dẫn đến từng cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, đơn vị trực thuộc tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số Quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác và đời sống.

## 2. Thể chế số

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản pháp luật theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập nhân sự hỗ trợ triển khai từ huyện đến cơ sở để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

## 3. Hạ tầng số

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Phối hợp đẩy nhanh tốc độ phủ mạng cáp quang, mạng di động băng rộng đến tất cả các xóm, khóm, khu vực dân sinh; tăng nhanh tỷ lệ người dùng Internet, đặc biệt ở khu vực miền núi, dân cư thưa thớt; nâng cao dung lượng kết nối và chất lượng dịch vụ mạng, phủ sóng ở vùng trảng, vùng lõm về kết nối mạng băng thông rộng.

- Triển khai sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây bảo đảm tính khả thi để phục vụ chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; trong đó ưu tiên hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

## 4. Dữ liệu số

- Phối hợp với đơn vị cấp trên để hoàn thiện và đưa vào sử dụng kho dữ liệu dùng chung của tỉnh để các cơ quan, đơn vị khai thác và sử dụng. Thực hiện và duy trì việc kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện và lãnh đạo các đơn vị.

- Tích cực triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu của các phòng, ban, ngành cấp huyện theo kế hoạch của UBND tỉnh.

- Nghiên cứu, triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu đồng bộ, thông suốt.

## 5. Nhân lực số

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân trên địa bàn huyện về chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao; trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin.

## 6. An toàn thông tin mạng

### 6.1. Bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ

- Hoàn thành phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành trước tháng 6 năm 2023.

### 6.2. Nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Tổ chức phổ biến, quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

- Liên kết và hợp tác xây dựng các giải pháp đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

### 6.3. Trang thiết bị, giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Duy trì và sử dụng có hiệu quả hệ thống phòng chống mã độc tập trung Bkav-Endpoint.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ theo quy trình, khung phát triển phần mềm an toàn; hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ; hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi định kỳ theo quy định; hệ thống thông tin được quản lý, vận hành mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam.

### 6.4. Kế hoạch nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

- Xây dựng và triển khai các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố; tham gia

hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh.

## 7. Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử, cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Tiếp tục triển khai chứng thư số cá nhân, cơ quan, tổ chức cho các đơn vị trực thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn.

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, Chính phủ đảm bảo theo yêu cầu của cấp trên.

- Triển khai có hiệu quả các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết chặt chẽ với chương trình cải cách hành chính. Tiếp tục triển khai cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của tỉnh; tích hợp thanh toán trực tuyến; từng bước số hóa các kết quả giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời tăng cường số hóa hồ sơ của các tổ chức, công dân.

- Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả, toàn diện tại các Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính cấp huyện cho tới cơ sở; tăng cường trao đổi, xử lý hồ sơ qua mạng; bảo đảm tính liên thông giữa các đơn vị trong quy trình xử lý thủ tục, tin học hóa tối đa các hoạt động trong quy trình thủ tục hành chính. Tiếp tục triển khai tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Phối hợp với đơn vị cấp trên xây dựng Bộ chỉ số chuyển đổi số tỉnh Nghệ An và triển khai ứng dụng có hiệu quả phần mềm đánh giá chỉ số chuyển đổi số của tỉnh.

- Phối hợp với đơn vị cấp trên xây dựng kế hoạch triển khai mô hình chuyển đổi số cấp xã và nhân rộng trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

- Rà soát, xây dựng ban hành lại các quy chế liên quan đến Cổng thông tin điện tử của huyện và các trang thành viên theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

## 8. Kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán điện tử cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân; thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho các hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn huyện chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số vào trong quản lý, quy trình

sản xuất, phát triển sản phẩm từ ứng dụng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Xây dựng, phát triển thị trường thương mại số phát triển bền vững, ứng dụng rộng rãi sàn thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; xây dựng hạ tầng số và dịch vụ nhằm hỗ trợ phát triển thương mại điện tử; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

## 9. Xã hội số

- Đẩy mạnh phát triển xã hội số, phổ cập dịch vụ Internet băng thông rộng đến các hộ gia đình và phủ sóng di động 4G/5G; khuyến khích doanh nghiệp triển khai nền tảng thanh toán điện tử, ví điện tử. Xây dựng kế hoạch, lộ trình số hóa cơ sở dữ liệu trong các ngành, lĩnh vực của huyện theo kế hoạch của tỉnh; xây dựng hình ảnh, văn hóa con người huyện Đô Lương thân thiện, văn minh và có trách nhiệm trên không gian mạng.

- Triển khai tiếp nhận phản ánh hiện trường và xử lý thông tin của hệ thống phản ánh tương tác trực tuyến giữa người dân - Chính quyền tại địa chỉ <https://patdoluong.nghean.gov.vn>.

- Phổ cập kỹ năng số, khuyến khích, hướng dẫn người dân sử dụng Nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại. Khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Tiếp tục chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học.

- Đối với công tác chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh: Triển khai sáng kiến “Mỗi người dân có một bác sĩ riêng” với mục tiêu xây dựng và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân, cho phép người dân có thể quản lý, tra cứu thông tin sức khỏe của mình. Đồng thời phát triển các hệ thống nhắn tin thông báo về thông tin sức khỏe cho người dân trên hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử; hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử, khám chữa bệnh từ xa và phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong việc khám chữa bệnh. Tăng cường kết nối liên thông, chia sẻ tích hợp dữ liệu, tạo tiền đề cho việc nâng cao khả năng tự động hóa trong ngành y tế.

## III. GIẢI PHÁP

### 1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trong cán bộ, công

chức, viên chức và người dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tọa đàm, hội thảo, các chương trình truyền hình... để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của huyện; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ Chính phủ số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học theo chỉ đạo UBND tỉnh; xây dựng/ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; xây dựng/ứng dụng các nền tảng, kênh tương tác trực tuyến giữa cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

## **2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các Cơ quan nhà nước, doanh nghiệp**

- Phối hợp với doanh nghiệp bưu chính công ích cung cấp dịch vụ công (qua mạng bưu chính công cộng, mạng xã hội, ứng dụng của doanh nghiệp); tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số,...

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển chính quyền số; rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan Nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

- Chuẩn hóa kiến thức cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin các cơ quan nhà nước theo khung chương trình bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm về công nghệ thông tin theo kế hoạch của UBND tỉnh.

## **3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ**

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ mới, các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, từng bước xây dựng đô thị thông minh.

- Tăng cường hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với một số địa phương về cơ chế, chính sách phát triển chính quyền số. Chủ động hợp tác với các Tập đoàn viễn thông và công nghệ thông tin để triển khai hạ tầng kỹ thuật, ứng dụng và phát triển công nghệ hiện đại.

## **4. Thu hút nguồn lực công nghệ thông tin**

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số; tăng cường thực hiện giải pháp thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ của huyện.

- Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp để phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Có trách nhiệm tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao tại kế hoạch này; định kỳ 6 tháng báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện về chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Đồng thời thực hiện báo cáo UBND tỉnh khi có yêu cầu.

- Chủ trì, chỉ đạo Trung tâm VHTT&TT, UBND các xã, thị trấn triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, xây dựng, ban hành hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các văn bản liên quan đến Cổng thông tin điện tử của huyện và các trang thành viên bảo đảm phù hợp với quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

##### **2. Văn phòng HĐND - UBND huyện**

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện.

- Chủ trì, đôn đốc các đơn vị có liên quan sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của chính phủ; hệ thống phòng họp không giấy tờ.

##### **3. Phòng Kinh tế - Hạ tầng:**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp trên địa bàn huyện Đô Lương theo Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai chương trình xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số ngành Công Thương, đặc biệt là thương mại điện tử vùng nông thôn, đưa các sản phẩm nông nghiệp của người dân

buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

**4. Phòng Tài chính- Kế hoạch:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách năm 2023, tham mưu kinh phí triển khai kế hoạch trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo đúng quy định hiện hành; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

**5. Phòng Nội vụ:** Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan triển khai đồng bộ chương trình, kế hoạch cải cách hành chính trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

**6. Các Ngân hàng nhà nước trên địa bàn huyện:** Thực hiện công tác chuyển đổi số theo định hướng phát triển của ngành; tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

**7. Chi cục thuế Khu vực Sông Lam I:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai áp dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

**8. Công an huyện:** Chủ trì triển khai Kế hoạch số 677/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Đào tạo nguồn nhân lực an ninh mạng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn huyện Đô Lương theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

### **9. Các phòng, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể cấp huyện**

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU cho cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.
- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

### **10. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông**

- Tổ chức tuyên truyền sâu, rộng và thường xuyên về mục tiêu, nhiệm vụ, các nội dung của Kế hoạch này cũng như định hướng chiến lược quốc gia, lộ trình của tỉnh, huyện về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số,... và kết quả đạt được hàng năm.

- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan, đơn vị.

### **11. UBND các xã, thị trấn**

- Tổ chức quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết số 09-NQ/TU cho cán bộ đảng viên, cán bộ công chức, viên chức, người lao động về chuyển đổi số.
- Chủ động nâng cao tinh thần, trách nhiệm, tính quyết liệt trong lãnh đạo,

chỉ đạo, quản lý, điều hành của người đứng đầu địa phương trong việc tổ chức, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện chuyển đổi số tại đơn vị mình; coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của đơn vị.

- Tăng cường tuyên truyền về kế hoạch và kết quả thực hiện chuyển đổi số của đơn vị trên Trang thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại kế hoạch, các chương trình, dự án đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định.

- Chủ trì, thúc đẩy việc sử dụng hóa đơn điện tử, gắn với phát triển kinh tế số, phổ cập chữ ký số trong xã hội.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này về Phòng Văn hóa và Thông tin định kỳ 6 tháng để tổng hợp, báo cáo UBND huyện, UBND tỉnh theo quy định.

**12. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện:** Tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tham gia tích cực vào việc chuyển đổi số; tổ chức phản biện xã hội, lấy ý kiến góp ý của Nhân dân trên địa bàn đối với các nội dung phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

**13. Đề nghị các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông - công nghệ thông tin trên địa bàn huyện**

- Chủ động triển khai các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số của kế hoạch này.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ lõi, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai thí điểm các giải pháp, công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số huyện Đô Lương năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện (qua cán bộ chuyên trách CNTT) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, giải quyết./. *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Sở TT&TT(để b/c);
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành cấp huyện;
- MTTQ và các đoàn thể cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Văn Hiệp**